

Tập huấn công tác thông tin đối ngoại về quyền con người

Trong hai ngày 7 - 8/12, tại tỉnh Hòa Bình, Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với UBND tỉnh Hòa Bình tổ chức hội nghị tập huấn công tác thông tin đối ngoại về quyền con người. Tới dự có đồng chí Lê Hải Bình, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại trung ương; lãnh đạo tỉnh Hòa Bình; đại diện sở thông tin và truyền thông, sở ngoại vụ, các cơ quan truyền thông của 26 tỉnh, thành phố.

Tại hội nghị, các đại biểu đã được quán triệt Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới - yêu cầu đặt ra đối với công tác truyền thông, thông tin đối ngoại về quyền con người; Quyết định số 1079/QĐ-TTg, ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án truyền thông về quyền con người; cập nhật tình hình và kết quả nổi bật của Việt Nam trong bảo đảm và phát huy quyền con người; thông tin về một số hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; cơ chế cung cấp thông tin cho báo chí về công tác nhân quyền và thông tin đối ngoại định kỳ. Đồng thời, các đại biểu trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, giải đáp thắc mắc, tháo gỡ khó khăn của các tỉnh trong triển khai thực hiện đề án truyền thông về quyền con người...

Hội nghị nhằm thúc đẩy trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, tăng cường các bài viết tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, đất nước con người Việt Nam nói chung và tuyên truyền về thành tựu đảm bảo quyền con người của Việt Nam nói riêng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

ĐÀO QUYÊN

KHÔNG ĐỂ CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC... (Tiếp theo trang 1)

hàng không trên các vùng biển, đảo quốc gia. Sinh thời, khi đến thăm cán bộ, chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”.

Những năm qua, Đảng ta luôn coi trọng nhiệm vụ phát triển mạnh kinh tế - xã hội, bảo vệ và làm chủ vùng biển của Tổ quốc. Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đã thông qua Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 9/2/2007 “Về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”, trong đó xác định: “Phấn đấu đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, bảo đảm vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển, đảo”. Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 “Về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” đã xác định: “Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ”. Tại Đại hội XIII (năm 2021), Đảng ta một lần nữa khẳng định: “Kiến quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc

độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển” trong vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển”.

Như vậy, Đảng và Nhà nước ta luôn nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của biển, đảo là một bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng không thể tách rời, bất khả xâm phạm của Tổ quốc. Bảo vệ Tổ quốc nói chung, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền, bảo đảm an ninh, an toàn và lợi ích quốc gia - dân tộc trên các vùng biển, đảo nói riêng là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Quá trình hoạch định và triển khai thực hiện đường lối bảo vệ chủ quyền biển, đảo luôn giữ vững độc lập, tự chủ, phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, kết hợp chặt chẽ với sức mạnh thời đại và tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để phát triển kinh tế biển gắn với quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo quốc gia.

Kiến quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo quốc gia bằng biện pháp hòa bình

Bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, trong đó chủ quyền biển, đảo là thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Tuy nhiên, về biện pháp tiến hành, cần phải

hết sức bình tĩnh, tỉnh táo, linh hoạt, thực hiện “đi bất biền ưng vạ biển” trong các tình huống cụ thể với mục tiêu cao nhất là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc. Quan điểm, lập trường của Việt Nam về vấn đề Biển Đông, về chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và các vùng biển quốc gia theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982) là rất rõ ràng và hoàn toàn có đầy đủ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

Với những vấn đề còn tồn tại bất đồng, tranh chấp, Việt Nam nhất quán giải quyết bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp và thông lệ quốc tế. Là một quốc gia thành viên của Liên hợp quốc đã tham gia ký kết UNCLOS 1982, Việt Nam luôn tuân thủ các quy định của luật pháp và nguyên tắc quan hệ quốc tế; kiên trì con đường giải quyết các vấn đề nảy sinh bằng biện pháp hòa bình, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau nhằm tìm kiếm giải pháp cơ bản, lâu dài, đáp ứng lợi ích chính đáng của tất cả các bên liên quan vì độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và vì hòa bình, ổn định, phát triển của khu vực, quốc tế.

Trên thực tế, trong những thời điểm mà quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên Biển Đông bị đe dọa, Đảng, Nhà nước và toàn dân ta luôn thể hiện tinh thần đoàn kết, đồng

lòng, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bằng các biện pháp hòa bình trên các diễn đàn quốc tế, khu vực thông qua các cuộc gặp gỡ, trao đổi đoàn các cấp trong các lĩnh vực chính trị, ngoại giao; chủ động kiểm chế, không có các hành động khiêu khích, không làm phức tạp tình hình; thực hiện đầy đủ, hiệu quả Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và thể hiện thiện chí để sớm đạt được Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC). Xây dựng hệ thống các biện pháp hòa bình để giải quyết bất đồng, tranh chấp với các bên, các nước có liên quan, như biện pháp ngoại giao (đàm phán hòa bình; thương lượng; điều tra; trung gian hòa giải; sử dụng các tổ chức quốc tế, khu vực; ký kết các hiệp định song phương, đa phương...).

Trên tinh thần đó, Việt Nam luôn nỗ lực cao nhất để xử lý các vấn đề tranh chấp trên Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn trên biển; duy trì quan hệ hữu nghị với các bên, các nước. Kiên trì mục tiêu không để nước ngoài lấn chiếm nhưng cũng không để xảy ra xung đột; kiên trì tìm kiếm giải pháp lâu dài và yêu cầu các bên liên quan không có những hành động quá khích, cực đoan, làm phức tạp thêm tình hình, tuân thủ các cam kết đã ký kết, kiên quyết mọi bất đồng trên cơ sở thượng tôn luật pháp quốc tế, UNCLOS 1982 và nguyên tắc chung sống hòa bình. Coi trọng thúc đẩy xây dựng lòng tin chiến lược với các

đối tác; đẩy mạnh hợp tác đa phương trên các lĩnh vực bảo đảm an ninh, nghiên cứu khoa học - công nghệ, phòng, chống tội phạm trên biển... để Biển Đông thực sự là vùng biển hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Một mặt, Việt Nam không tạo phe, không kết nhóm, không chọn bên, không liên minh quân sự, không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự tại Việt Nam nhằm tấn công các nước khác, không di tản nước này để chống lại nước kia, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế. Mặt khác, chúng ta cũng không mơ hồ, mất cảnh giác, né tránh, nhân nhượng vô nguyên tắc, không thủ động, không dựa dẫm, không trông chờ ỷ lại; không mắc mưu lời kéo, kích động, khiêu khích của bất cứ thế lực nào; chỉ chọn theo chân lý, đứng về lẽ phải, dựa trên luật pháp quốc tế vì mục tiêu hòa bình, hợp tác và phát triển.

Nhằm quán triệt và thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới, chúng ta cần phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại, thực hiện phương châm “vừa hợp tác, vừa đấu tranh” trên tinh thần “thêm bạn, bớt thù”, tranh thủ tối đa sự đồng thuận, ủng hộ của các bên liên quan cùng các nước trong khu vực và trên thế giới để hạn chế những bất đồng, khắc phục sự

khác biệt, triệt để khai thác

các nhân tố có lợi từ bên ngoài tạo thành sức mạnh tổng hợp. Tập trung giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục; xây dựng lực lượng bảo vệ chủ quyền, thực thi pháp luật trên biển (hải quân, cảnh sát biển, bộ đội biên phòng, kiểm ngư, dân quân tự vệ biển) vững mạnh; xây dựng, củng cố “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng chính trị - tinh thần vững chắc.

Tích cực xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia về biển, tạo khuôn khổ pháp lý cho các hoạt động khai thác, quản lý, bảo vệ biển, đảo phù hợp với luật pháp quốc tế. Kết hợp chặt chẽ các hình thức, biện pháp đấu tranh chính trị, pháp lý, ngoại giao, kinh tế, quốc phòng, an ninh; tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại quốc phòng về quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới.

Những quan điểm nêu trên là đường lối chính trị, căn cứ pháp lý để xây dựng sự đoàn kết, đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin trong nước, quốc tế, tạo thành nền tảng và sức mạnh tổng hợp quốc gia; đồng thời là cơ sở để đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động; để du luận quốc tế hiệu rõ về lập trường, quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta trong quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia trong tình hình hiện nay.

(theo qdnd.vn)

Khơi dậy sức sáng tạo của người lao động



Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong chương trình 1 triệu sáng kiến được khen thưởng.

Chương trình “1 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” do Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam phát động từ tháng 12/2021 đến tháng 9/2023 đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của các cấp công đoàn trong tỉnh. Qua đó khơi dậy sự sáng tạo, tinh thần thi đua lao động của công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ).

Nhiều năm gần đó với Công ty TNHH TAV (khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, thành phố Thái Bình), anh Trần Bình Trọng, giám sát phòng sửa máy may thường xuyên có những sáng kiến nâng cao năng lực sản xuất cho doanh nghiệp. Hưởng ứng chương trình 1 triệu sáng kiến do Tổng LĐLĐ Việt Nam phát động, anh Trọng đã đề xuất đề xuất sáng kiến “Máy chạy dây viên” để tham gia chương trình. Anh Trọng chia sẻ: Tôi là người chịu trách nhiệm quản lý chất lượng của các loại máy may phục vụ cho sản xuất của Công ty. Trong công đoạn may dây viên, công nhân thường sử dụng tay để chia dây viên theo từng chuyển may. Cứ 2 chuyển may sẽ cần 1 công nhân để làm công đoạn này, dẫn tới công nhân sẽ mệt mỏi và sản lượng thấp. Chính vì thế, tôi đã nghiên cứu, sáng

tạo máy chạy dây viên, một máy sẽ bảo đảm sản lượng cho 4 chuyển may/1 ngày. Với phương pháp này, công nhân không cần dùng tay để chia dây viên, giúp tăng sản lượng cho chuyển may và giảm sự mệt mỏi cho công nhân.

Sáng kiến “Máy chạy dây viên” của anh Trọng được áp dụng tại Công ty TNHH TAV từ tháng 9/2021 đến nay, ước tính làm lợi cho Công ty khoảng 100 triệu đồng/năm. Đây cũng là sáng kiến giúp anh Trọng nhận được khen thưởng của LĐLĐ tỉnh.

Không chỉ có sáng kiến của anh Trần Bình Trọng, thời gian qua, trên địa bàn tỉnh đã có hàng chục nghìn sáng kiến của CNVCLĐ ở đa dạng các lĩnh vực, ngành nghề tham gia chương trình “1 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”. Để thực hiện hiệu quả chương trình, LĐLĐ tỉnh đã phân bổ chỉ tiêu cho từng công đoàn cấp trên cơ sở; phân công cán bộ công đoàn chuyên trách thực các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện nhiệm vụ tham mưu, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ các cấp công đoàn và đoàn viên, người lao động đăng ký cập nhật các ý tưởng, sáng kiến được công nhận vào chương trình; lập nhóm zalo với cán bộ công đoàn phụ trách ở

cơ sở, cấp trên trực tiếp cơ sở để thường xuyên tương tác, đôn đốc và động viên CNVCLĐ tham gia chương trình. Thường xuyên, liên tục tổng hợp, công khai kết quả của chương trình để tạo động lực phấn đấu giữa các đơn vị trong suốt chương trình. Bên cạnh đó, LĐLĐ tỉnh cũng đã tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của chương trình cho cán bộ, CNVCLĐ các đơn vị sự nghiệp; các cơ quan của Đảng, Nhà nước, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có cán bộ công đoàn; công nhân lao động trong các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh... Phối hợp với Đài PTTH tỉnh, Báo Thái Bình thực hiện các phóng sự chuyên đề và bài viết tuyên truyền về các sáng kiến tiêu biểu của các tập thể, cá nhân; thường xuyên đăng tải thông tin về chương trình trên các trang mạng xã hội của các cấp công đoàn tỉnh.

Tính đến ngày 31/8/2023, toàn tỉnh có 18.275 sáng kiến của đoàn viên, người lao động tham gia chương trình, đạt 117% chỉ tiêu Tổng LĐLĐ Việt Nam giao, trong đó có 15.656 sáng kiến hợp lệ. Số lượng sáng kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các đơn vị hành chính sự nghiệp là 17.819, đạt 97,5%. Số lượng sáng kiến của công nhân lao động trong các

doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh là 456 sáng kiến, đạt 2,5%. Tổng giá trị làm lợi của các sáng kiến ước tính gần 50 tỷ đồng. Các sáng kiến đa dạng, phong phú trên nhiều lĩnh vực đã thể hiện sức sáng tạo của đoàn viên, người lao động, góp phần quan trọng vào việc ổn định, khôi phục sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị. Nhiều đơn vị công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã có nhiều đoàn viên hàng hái, nổi bật tham gia chương trình và đạt kết quả cao, tiêu biểu như: LĐLĐ các huyện Hưng Hà, Quỳnh Phụ có số sáng kiến tham gia đạt hơn 200% so với chỉ tiêu chương trình; LĐLĐ huyện Thái Thụy đạt trên 150%... Ông Nguyễn Thái Dương, Phó Chủ tịch thường trực LĐLĐ tỉnh cho biết: Chương trình “1 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” đã tạo sức lan tỏa lớn, góp phần động viên đoàn viên, CNVCLĐ thi đua lao động, sáng tạo, vượt khó, hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn với chất lượng cao. Ghi nhận thành tích của các cấp công đoàn và đoàn viên, CNVCLĐ, LĐLĐ tỉnh đã tổ chức hội nghị tổng kết chương trình và khen thưởng cho hơn 300 tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong chương trình. Để tiếp tục khơi dậy tinh thần đoàn kết, lao động sáng tạo trong CNVCLĐ, thời gian tới LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn tiếp tục phát động các phong trào thi đua yêu nước, tiêu biểu như các phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”... Kịp thời biểu dương khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có sáng kiến tiêu biểu ở mọi lĩnh vực, từ đó khuyến khích đoàn viên, CNVCLĐ sáng tạo, hăng say lao động sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả công tác, năng suất và thu nhập, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

THU HOÀI

Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng - an ninh trong các trường cao đẳng, đại học

Thời gian qua, công tác giáo dục quốc phòng - an ninh (QPAN) cho học sinh, sinh viên (HSSV) luôn được các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh quan tâm thực hiện tốt. Nhiều trường đã hoàn thành tốt nội dung, chương trình theo kế hoạch, đạt kết quả toàn diện, sát với tình hình thực tiễn, làm chuyển biến nhận thức của HSSV, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Có mặt trong một tiết học giáo dục QPAN của thầy và trò Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình, chúng tôi được chứng kiến các sinh viên lớp giáo dục mầm non 2B được giảng viên hướng dẫn các động tác ném lựu đạn, kỹ thuật ngấm bắn súng AK, kỹ năng tập hợp đội hình đội ngũ một cách kỷ lưỡng. Sinh viên Trần Thị Thanh Thủy chia sẻ: Học bài tháo lắp súng và ném lựu đạn và được thầy giáo truyền đạt nhiều kiến thức về QPAN hữu ích, giúp chúng em nâng cao được nhận thức, thấy rõ tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Được học tập bộ môn giáo dục QPAN không chỉ giúp cho sinh viên có thêm kiến thức về quốc phòng, quân sự địa phương mà còn rèn luyện tác phong nghiêm túc, tinh thần đoàn kết, ý thức tổ chức kỷ luật trong quân đội.

Giảng viên Lê Minh Thành, Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình cho biết: Bản thân tôi luôn cố gắng đổi mới nội dung, hình thức bài giảng giáo dục QPAN để tạo sự mới mẻ và thu hút sinh viên hứng khởi học tập. Trước mỗi buổi học, tôi chủ động kiểm tra vũ khí, trang thiết bị bảo đảm an toàn trong quá trình giảng dạy và đúng lễ tiết, tác phong trong quân đội. Các sinh viên cũng rất hào hứng mỗi khi được tham gia tiết học ngoại khóa về QPAN, đa phần các em chỉ cần hướng dẫn các thao tác

cơ bản là đã có thể tháo lắp súng AK thuần thục. Nhiều em rất hăng hái luyện tập và kết quả sau kiểm tra rất tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục QPAN của nhà trường.

Ông Hoàng Văn Thiệp, Hiệu trưởng, Chỉ huy trưởng Ban CHQS Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình chia sẻ: Nhà trường luôn quan tâm đến công tác giáo dục QPAN cho sinh viên các khóa. Trường đã trang bị 20 khẩu súng AK đã hoàn cải và 1 bộ máy bắn tập phục vụ huấn luyện. Năm học vừa qua, toàn trường có 194 đồng chí được cử đi học bồi dưỡng kiến thức QPAN cho đối tượng 2, 3 và 4, sau khi được bồi dưỡng các cán bộ, giáo viên, giảng viên của nhà trường đã nâng cao nhận thức, vận dụng hiệu quả những quan điểm đường lối chiến lược của Đảng về QPAN vào quá trình giảng dạy, công tác tại trường. Kết quả kiểm tra hàng năm, tỷ lệ sinh viên qua đào tạo QPAN đạt loại khá, giỏi luôn chiếm trên 80%.

Tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình, công tác giáo dục QPAN cũng được nhà trường quan tâm, đội ngũ cán bộ, giảng viên làm công tác đào tạo thường xuyên được cử đi tập huấn,

nâng cao nghiệp vụ và tham gia các hội thi, hội thao do Bộ CHQS tỉnh, Ban CHQS thành phố Thái Bình tổ chức. Đồng chí Đỗ Anh Văn, Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS Trường Đại học Y Dược Thái Bình chia sẻ: QPAN được xác định là môn học mang tính đặc thù cao, nội dung chuyển tải lớn trong thời gian ngắn nên nhà trường đã tập trung đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận năng lực và tư duy sáng tạo. Quá trình học phát huy tính chủ động của người học, giúp sinh viên nắm chắc nội dung cốt lõi và nâng cao ý thức, trách nhiệm công hiến sức trẻ, trí tuệ bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thượng tá Đào Hồng Dương, Phó Tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh cho biết: Toàn tỉnh hiện có 159 giáo viên giảng dạy bộ môn giáo dục QPAN, năm học 2022 - 2023, toàn tỉnh có 60.705 HSSV được học môn giáo dục QPAN, đạt 99,2%. Từ đầu năm học 2023 - 2024 đến nay, đã có hơn 17.500 em HSSV được giáo dục kiến thức QPAN đạt tỷ lệ 22%.

Sự đổi mới về công tác giáo dục QPAN trong các trường cao đẳng, đại học đã từng bước tạo chuyển biến từ nhận thức của đội

ngũ cán bộ quản lý các cấp đến việc tổ chức thực hiện ở từng cơ sở, nhà trường, đơn vị. Đội ngũ giáo viên tăng cường sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học, khả năng vận dụng và truyền đạt kiến thức một cách linh hoạt và đặc biệt là ứng dụng của công nghệ thông tin vào thực tế giảng dạy. Từ việc chú trọng giáo dục QPAN trong các nhà trường đã giúp HSSV nâng cao hiểu biết, ý thức trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần đưa tinh Thái Bình nhiều năm liên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ.

Để nâng cao chất lượng giáo dục QPAN cho HSSV, thời gian tới, Bộ CHQS tỉnh tiếp tục phối hợp với các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh chỉ đạo các trung tâm giáo dục QPAN tích cực đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, gắn lý thuyết với thực hành; đặc biệt là tăng cường các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm để tạo sự hứng thú cho học sinh, sinh viên. Từ đó giúp các em truyền đạt, tự tin, có kiến thức QPAN, có kỹ năng quân sự cần thiết, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

TIẾN DAT



Sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình trong tiết học giáo dục quốc phòng - an ninh.